

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng tình hình quản lý và tổ chức các ngày kỷ niệm, lễ hội từ năm 2013 đến nay.

Thực hiện Công văn số 4961/UBND-VX ngày 09 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai, thực hiện Chỉ thị 06/CT-TTg ngày 20/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức các ngày Lễ kỷ niệm, lễ hội; UBND huyện báo cáo thực trạng tình hình quản lý và tổ chức các ngày Lễ kỷ niệm, Lễ hội trên địa bàn với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thực trạng tình hình quản lý và tổ chức các ngày Lễ kỷ niệm, Lễ hội:

1. Về việc quản lý và tổ chức các ngày lễ kỷ niệm:

Trong 5 năm qua, việc quản lý và tổ chức các ngày lễ kỷ niệm luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo, cụ thể đã quán triệt và triển khai sâu rộng các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, tỉnh và huyện: Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12 tháng 01/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Kế luận số 51-KL/TW ngày 22/07/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII); Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội; Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Việc tổ chức các ngày lễ kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống tại các cơ quan, đơn vị, các ngành, đoàn thể, cũng như các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều bảo đảm trang trọng, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả; không phô trương, hình thức, lãng phí; phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương; mang ý nghĩa tôn vinh sự kiện, tôn vinh tập thể và cá nhân.

Tổ chức ngày kỷ niệm; trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua đều mang ý nghĩa giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng; gắn với phong trào thi đua yêu nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương và đất nước.

Các hoạt động phụ trợ cho các buổi lễ kỷ niệm như công tác tuyên truyền, chương trình văn nghệ đều đảm bảo nội dung, thời lượng và tiết kiệm, không phô trương, cầu kỳ, hình thức tổ chức các lễ kỷ niệm nhìn chung đều đảm bảo theo quy định, tiêu đề được thẩm định, trang phục lịch sự, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Về việc quản lý và tổ chức các hoạt động lễ hội:

- Hoằng Hóa hiện có 24 lễ hội dân gian truyền thống được thường xuyên tổ chức. Trong đó, có 7 lễ hội có quy mô cấp xã và 14 lễ hội có quy mô cấp làng (có danh sách và

biểu mẫu kèm theo). Các lễ hội lớn như: lễ hội làng Phú Khê Hoằng Phú, Hoằng Quý; lễ hội Đền thờ Tô Hiến Thành – Hoằng Tiến; Lễ hội Cầu Ngư - Hoằng Trường đã thu hút đông đảo nhân dân trong huyện tham gia. Hoạt động lễ hội của các địa phương hầu hết tổ chức cúng tế Thành Hoàng Làng, thờ phật và tế lễ dân gian, dâng hương tưởng niệm các danh tướng với truyền thống đạo lý uông nước nhớ nguồn và được tổ chức tại các di tích lịch sử văn hoá, DTLS cách mạng đã được Nhà nước xếp hạng.

- Các hoạt động Lễ hội được tổ chức thường niên vào mùa xuân và đều thực hiện đúng văn bản chỉ đạo của huyện như: có quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức lễ hội, làm tờ trình xin phép mở lễ hội, thời gian, nội dung, hình thức mở lễ hội và gửi về huyện trước 15 ngày khi diễn ra lễ hội.

- UBND huyện ban hành Công văn số: 76/UBND-VHTT ngày 18/01/2017 V/v tăng cường công tác quản lý, tổ chức hoạt động lễ hội năm 2017; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/1/2017 của UBND huyện về Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội đầu xuân Đinh Dậu – Năm 2017, công văn số 720/UBND-VHTT, ngày 2 tháng 6 năm 2017 V/v triển khai, thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 20/02/2017 của Thủ Tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện nghiêm túc thực hiện theo tinh thần của chỉ thị. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý lễ hội mùa xuân năm 2017; triển khai Chỉ thị số 08/CT-UBND Về việc tăng cường công tác quản lý, tổ chức và thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Kiện toàn Ban quản lý di tích, thành lập Ban tổ chức lễ hội, xây dựng kế hoạch tổ chức lễ hội; thực hiện nếp sống văn minh để nâng cao ý thức của người tham gia lễ hội; bố trí quy hoạch hàng quán, khu vệ sinh đảm bảo nếp sống văn minh trong khu vực lễ hội; rà soát hệ thống trang thiết bị, công tác tổ chức và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng, chống cháy nổ tại di tích, đồng thời bố trí người thường trực 24/24h. Tăng cường công tác an ninh trật tự, công tác vệ sinh môi; xây dựng các công trình vệ sinh công cộng đạt chuẩn.

Việc thực hiện nếp sống văn minh tại lễ hội đã có nhiều chuyển biến tích cực. Tại các xã, thị trấn trong dịp diễn ra tổ chức lễ hội vận động du khách không tham gia các hoạt động mê tín di doan, rút quẻ; ăn xin; cờ bạc trái hình; không dâng vàng mã, đồ mạ trong khu vực di tích, gây tốn kém, làm ảnh hưởng công tác vệ sinh môi trường; hạn chế tối đa việc đặt tiền lẻ trong lễ hội, nơi thờ tự, sử dụng tiền công đức hợp lý và đúng mục đích. Tránh tình trạng đặt tràn lan các hòm công đức, lập quá nhiều bát hương và các mâm tiền lẻ gây phản cảm và thương mại hóa hoạt động lễ hội làm sai lệch giá trị bản sắc văn hóa trong đời sống tín ngưỡng dân gian.

Công tác chuẩn bị tổ chức lễ hội chu đáo, khoa học. Quá trình diễn ra lễ hội đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân. Công tác tổ chức và quản lý lễ hội tại một số địa phương ngày càng được nâng cao. Những lễ hội lớn cấp xã và nhiều lễ hội quy mô làng được nâng tầm hơn những năm trước, góp phần phát triển văn hóa dân tộc, phù hợp với thuần phong mỹ tục và điều kiện của các địa phương.

Tăng cường các hoạt động kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm theo Nghị định 103/NĐ- CP của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực văn hóa.

Kiểm tra nghiêm cấm các hoạt động mê tín dị đoan, bày bán các sản phẩm văn hóa ngoài luồng ở một số lễ hội, đảm bảo an ninh trật tự, các hoạt động dịch vụ lấn chiếm di tích; nhiều trò chơi giải trí mang tính cờ bạc trái hình, hoạt động mê tín dị đoan như rút thẻ, bói toán, lén đồng, tục đốt vàng mã, các dịch vụ đổi tiền lẻ mệnh giá nhỏ cho khách tại di tích, lễ hội. Công tác đảm bảo an ninh trật tự trong các hoạt động lễ hội luôn được quan tâm. Không để tình trạng lộn xộn, mất cắp tại sản của người dân tại các lễ hội. Thường xuyên có lực lượng công an túc trực đảm bảo về an ninh trật tự, tài sản của người dân và khách tham quan lễ hội.

3. Những tồn tại hạn chế và nguyên nhân:

3.1. Những tồn tại hạn chế:

- Thời lượng tổ chức ở một số buổi lễ kỷ niệm còn kéo dài, trình tự trong khâu tổ chức còn chưa hợp lý, trang trí rườm rà thiếu tính khoa học.

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Quy chế lễ hội, giữ gìn sự tôn nghiêm nơi thờ tự, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội, đặc biệt ý thức của người đi lễ còn nhiều hạn chế, bất cập dẫn đến thái độ và hành vi, ứng xử chưa văn hóa đối với lễ hội và di tích. Nhân dân đi lễ hội ngày càng đông, có một bộ phận chưa có ý thức chấp hành quy định của Ban tổ chức: Xả rác bừa bãi, cố tình đưa đồ mặn vào nơi thờ tự, đặt, giặt tiền giọt dầu vào giếng, tượng phật...

3.2. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế:

Những tồn tại hạn chế trong công tác quản lý và tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm trong thời gian qua trên địa bàn huyện do những nguyên nhân chủ quan và khách quan trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Đó là: Một số cơ quan, đơn vị, các xã chưa quán triệt sâu sắc các chỉ thị của Bộ chính trị, Ban Bí thư cũng như Nghị định 145/2013/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công tác chuẩn bị cho buổi lễ ở một số đơn vị chưa chu đáo cả về nội dung, chương trình dẫn đến sự rườm rà, thiếu khoa học trong công tác tổ chức.

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội, Công điện số 229/CĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; chú trọng xây dựng môi trường văn hóa từ gia đình, nhà trường, xã hội thông qua các hoạt động văn hóa, lễ hội.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, giá trị của di tích, lễ hội; tuyên truyền về phòng, chống cháy nổ, đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh, môi trường, ứng

xử văn minh trong lễ hội. Tăng cường công tác vệ sinh môi trường trong khu vực lễ hội, đảm bảo sạch, đẹp, rác thải được thu gom, xử lý kịp thời.

3. Thường xuyên kiện toàn tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động để nâng cao trách nhiệm, năng lực quản lý của các Ban Tổ chức lễ hội, Ban Quản lý di tích. Ban quản lý chủ động có các phương án và phương án dự phòng đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trong lễ hội; sử dụng tiền công đức công khai, minh bạch và đúng mục đích nhất là những lễ hội lớn, thu hút đông người tham gia.

Chủ động phối hợp chặt chẽ, tích cực với các ngành chức năng như: công an, ngân hàng, y tế, công thương, giáo dục... trong quản lý và tổ chức lễ hội.

4. Thực hiện đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá hiệu quả công tác quản lý, tổ chức lễ hội theo tiêu chí tại Quyết định số 486/QĐ-BVHTTDL ngày 12/02/2015 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL ban hành tiêu chí, thang điểm đánh giá thực hiện công tác quản lý và tổ chức lễ hội ở cơ sở.

5. Xây dựng bổ sung các văn bản hướng dẫn tổ chức lễ kỷ niệm tới các cơ quan đơn vị, các xã thị trấn.

- Kiểm tra, tổng duyệt trước các chương trình của buổi lễ kỷ niệm nghiêm túc chặt chẽ để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Sở VH,TT&DL (B/c) ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hải





BẢN SÁCH LỄ HỘI

(Kèm theo Báo cáo số: 127/BC-UBND-HH ngày 15/1/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa)

TT	Tên lễ hội	Quy mô	Địa điểm tổ chức	Miêu tả hình thức tín ngưỡng(lịch sử hình thành, thời gian tổ chức, đối tượng thờ tự, nghi lễ thờ tự, yếu tố gốc trong phần lễ và phần hội)	Thông nhất kế hoạch, chương trình tổ chức
1	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Nghè làng Vĩnh Gia Xã Hoằng Phượng	Lễ hội được tổ chức thường niên vào 08/2 âm lịch, thờ Tam vị Đại Vương: Tiên Hiền thiên tôn, Thái sư Tô Hiến Thành, Lưỡng vệ quốc quân Trần Khát Chân. Nghi lễ thờ tự: khai hội, té lê(các thôn, dòng họ rước cỗ chay, cỗ mặn về di tích, sau đó tổ chức té nam quan, nữ quan tại di tích. Yếu tố gốc thể hiện lòng biết ơn, nhớ về cuối nguồn, nhớ về những vị anh hùng đã có công với làng, xã. Phần hội: thể hiện sự gắn kết, đoàn viên của nhân dân.	Lễ hội được tổ chức vào ngày 08/2 Âm lịch hàng năm. Phản lễ: văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cảm ơn và triển khai các thành phần dân hương, làng tổ chức té lễ Phản hội: Đu dây, đu quay, bóng chuyền, cờ tướng, đi cầu phao trên cạn, chơi gà, múa lân, kéo co, tổ chức đêm văn nghệ tại di tích.
2	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Phượng Mao Xã Hoằng Phượng	Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 11/2 âm lịch, thờ Thành hoàng làng Lê Quốc Trinh và Lê Quốc Phụ- những người có công với nước trong thời Lê. Nghi lễ thờ tự: Các thôn và các dòng họ rước cỗ chay và cỗ mặn quanh làng về di tích sau đó tổ chức té nam quan và nữ quan tại di tích. Yếu tố gốc trong phần lễ: thể hiện lòng biết ơn, nhớ về cuối nguồn, nhớ về những vị anh hùng đã có công với làng. Phản hội: thể hiện sự gắn kết, đoàn viên của nhân dân.	Lễ hội được tổ chức vào ngày 11/2 Âm lịch hàng năm. Phản lễ: văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cảm ơn và triển khai các thành phần dân hương, làng tổ chức té lễ Phản hội: Đu dây, đu quay, bóng chuyền, cờ tướng, đi cầu phao trên cạn, chơi gà, múa lân, kéo co, tổ chức đêm văn nghệ tại di tích.
3	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Dền Đồng Cố – làng Mỹ Đà Xã Hoằng Minh	Được hình thành từ thời Lý, tổ chức thường niên vào 01/2 AL hàng năm, là nơi thờ Bán cảnh thần hoàng bão hiệu, hiên ứng thượng đặng phúc thần Đại Vương. các nghi lễ: lễ mộc dục, lễ tế gia quan, lễ rước,	Tổ chức vào 01/2 AL hàng năm. Nội dung Phản lễ : văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cảm ơn và triển khai các thành phần

						lễ tế khai hội và tế giã dám. Yếu tố gốc trong phà lễ: thể hiện lòng biết ơn, nhớ về cuối nguồn, nhớ về những vị anh hùng đã có công với làng. Phản hồi: thể hiện sự gắn kết, đoàn viên của nhân dân	dâng hương, làng tổ chức tế lễ. Tối tổ chức đêm giao lưu văn nghệ gồm các thôn, các tổ chức trong làng Phản hồi: tổ chức thi chơi gà, kéo co, đi cầu khó, bóng chuyền nam.
4	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Cự Đà			Ra đời rất lâu nhưng bị mai một quan những năm chiến tranh và gân đáy đã khôi phục lại. Tổ chức vào 07/2 ÂL hàng năm. Là nơi thờ cụ Mỹ Long, người anh hùng có công mở đất lập làng. Nghi lễ thờ tự gồm có khai hội, tế quan và tế giã dám. Yếu tố gốc trong lễ hội: thể hiện lòng biết ơn thành kính của nhân dân đối với vị thành hoàng làng; và tình thân đoàn kết gắn bó keo sơn của nhân dân trong làng.	Tổ chức vào 07/2 ÂL hàng năm. Nội dung Phản lễ : văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cắm ơn và triển khai các thành phần dâng hương, làng tổ chức tế lễ bao gồm đội tế nam quan và nữ quan kéo dài trong 30 phút . Tối tổ chức đêm giao lưu văn nghệ gồm các thôn, các tổ chức trong làng. Phản hồi: tổ chức thi bắt chạch trong chum, chạy mặc quần áo, kéo co, bít mắt bắt vịt, bít mắt đập nồi đất, nấu cơm thi.
5	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đền thờ Lý Nhật Quang làng Nội Tý			Lễ hội có từ rất lâu đời, là nơi thờ ngài Lý Nhật Quang, người có công dẹp giặc ngoài biên ải, mở mang bờ cõi trong thời nhà Lý. Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 8/02AL. Nghi lễ thờ tự gồm có khai hội, tế quan và tế giã dám. Yếu tố gốc trong lễ hội: thể hiện lòng biết ơn thành kính của nhân dân đối với vị thành hoàng làng; và tình thân đoàn kết của nhân dân trong làng.	Tổ chức vào 08/2 ÂL hàng năm. Nội dung Phản lễ : văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cắm ơn và triển khai các thành phần dâng hương, làng tổ chức tế lễ kéo dài trong 30 phút . Tối tổ chức đêm giao lưu văn nghệ gồm các thôn, các tổ chức trong làng . Phản hồi: tổ chức thi, kéo co, nấu cơm thi, bắt vịt dưới ao, đi cầu khó, ném còi.
6	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Nghè làng My Du	Xã Hoằng Kim		Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 8/2 âm lịch, thờ Thần Độc cước Sơn Tiêu. Quê Hoa công chúa. Nghi lễ thờ tự: Làng và các dòng họ, đoàn thể rước cỗ về di tích sau đó tổ chức tế tại di tích. Yếu tố gốc trong phà lễ: thể hiện lòng biết ơn, nhớ về cuối nguồn, nhớ về những vị anh hùng đã có công với làng. Phản hồi: thể hiện sự gắn kết cộng đồng dân cư, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, toàn dân .	Lễ hội được tổ chức vào ngày 08/2 Âm lịch hàng năm. Phản lễ: Văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình lễ hội; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, các thành phần dâng hương, làng tổ chức tế lễ . Phản hồi: Bóng đá, kéo co, đu dây...
						Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 10/2 âm lịch, thờ Thành Hoàng Làng Cao Minh	Lễ hội được tổ chức vào ngày 10/2 Âm lịch hàng năm.

7	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đền thờ làng Kim Sơn		<p>người có công khai sinh ra làng.</p> <p>Nghi lễ thờ tự: Các thôn rước cỗ về di tích sau đó tổ chức tế nam quan và nữ quan tại di tích.</p> <p>Yếu tố gốc trong phần lễ: thể hiện lòng biết ơn, nhớ về cuối nguồn, nhớ người đã có công khai sinh ra làng.</p> <p>Phần hội: thể hiện sự gắn kết cộng đồng dân cư, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.</p>	<p>Phần lễ: Văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình lễ hội; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, các thành phần dân làng, làng tổ chức tế lễ.</p> <p>Phần hội: Bóng chuyền, nấu cơm thi, cờ người, nhảy sạp, giao lưu văn nghệ.</p>
8	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Nghè làng Nghĩa Trang		<p>Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 11/2 Âm lịch, thờ Thần Hoàng làng, Tướng Cao Sơn; Liên Hoa Công Chúa.</p> <p>Nghi lễ thờ tự: Các thôn rước cỗ về di tích sau đó tổ chức tế tại di tích.</p> <p>Yếu tố gốc trong phần lễ: thể hiện lòng biết ơn, nhớ về cuối nguồn, nhớ về những người đã có công với làng.</p> <p>Phần hội: thể hiện sự gắn kết cộng đồng dân cư, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.</p>	<p>Lễ hội được tổ chức vào ngày 11/2 Âm lịch hàng năm.</p> <p>Phần lễ: Văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình lễ hội; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, các thành phần dân làng, làng tổ chức tế lễ.</p> <p>Phần hội: đánh cờ.</p>
9	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đền thờ làng Nghĩa Phú		<p>Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 3/3 Âm lịch, thờ Đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh; Thần Hoàng làng,</p> <p>Nghi lễ thờ tự: Các thôn rước cỗ về di tích sau đó tổ chức tế tại di tích.</p> <p>Yếu tố gốc trong phần lễ: thể hiện lòng biết ơn, nhớ về cuối nguồn, nhớ về những người đã có công với làng.</p> <p>Phần hội: thể hiện sự gắn kết cộng đồng dân cư, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.</p>	<p>Lễ hội được tổ chức vào ngày 3/3 Âm lịch hàng năm.</p> <p>Phần lễ: Văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình lễ hội; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, các thành phần dân làng, làng tổ chức tế lễ.</p> <p>Phần hội: Giao lưu văn nghệ và các trò chơi dân gian truyền thống.</p>
10	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Quỳ Chù	Xã Hoằng Quỳ	<p>Hình thức tín ngưỡng: tín ngưỡng dân gian</p> <p>Lịch sử hình thành: từ xa xưa truyền lại</p> <p>Thời gian tổ chức: 6/2 Âm lịch</p> <p>Thờ: thành hoàng làng; Đức Thánh Bà</p> <p>Nghi lễ thờ tự: Té nam quan, nữ quan, các trò chơi cờ thi cá dài, chơi tú huân, các chương trình văn nghệ, thể thao, bình thơ.</p>	<p>Thời gian tổ chức: 6/2 ÂL, 2 năm tổ chức lễ hội 1 lần vào năm chẵn.</p>
					Hình thức tín ngưỡng: tín ngưỡng dân gian	- Thời gian tổ chức: 6/2 ÂL, 2 năm tổ chức lễ hội 1 lần vào năm chẵn

11	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Trọng Hậu		<p>Lịch sử hình thành: từ xa xưa truyền lại Thời gian tổ chức: 8/2 âm lịch Thờ: thành hoàng làng. Nghi lễ thờ tự: Tế nam quan, nữ quan, các trò chơi cờ thi cá dái, chơi tú huân, các chương trình văn nghệ, thể thao, bình thơ.</p>	
12	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Ích Hạ		<p>Hình thức tín ngưỡng: tín ngưỡng dân gian Lịch sử hình thành: từ xa xưa truyền lại Thời gian tổ chức: 8/2 âm lịch Thờ: thành hoàng làng Nghi lễ thờ tự: Tế nam quan, nữ quan, các trò chơi cờ thi cá dái, chơi tú huân, các chương trình văn nghệ, thể thao, bình thơ.</p>	<p>Thời gian tổ chức: 6/2 ÂL, 2 năm tổ chức lễ hội 1 lần vào năm chẵn.</p>
13	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Phúc Tiên		<p>Hình thức tín ngưỡng: tín ngưỡng dân gian; Lịch sử hình thành: từ xa xưa truyền lại; Thời gian tổ chức: 8/2 âm lịch; Đối tượng thờ tự: Tướng quân Lê Phụng Hiểu; Nghi lễ thờ tự: tế nam quan, nữ quan.</p>	<p>Thời gian tổ chức: 6/2 ÂL, 2 năm tổ chức lễ hội 1 lần vào năm chẵn.</p>
14	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Đông Khê		<p>Hình thức tín ngưỡng: tín ngưỡng dân gian Lịch sử hình thành: từ xa xưa truyền lại Thời gian tổ chức: 14/2 âm lịch Đối tượng thờ tự: Lưu Đình Chất Phần lễ: tế nam quan Phản hội: Thể thao: bóng chuyền, cầu lông, văn nghệ, tổ chức trò chơi đánh đu, bóng chuyền, cầu lông.</p>	<p>Thời gian tổ chức: 14/2 ÂL, 2 năm tổ chức lễ hội 1 lần vào năm chẵn</p>
15	Lễ hội dân gian	Cấp xã	Đền thờ Tô Hiến Thành	Xã Hoằng Tiên	<p>Lễ hội có từ lâu đời, là nơi thờ Tô Hiến Thành- Người có công khai hoang lập ấp và được phong là thành hoàng làng. Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 05/3 âm lịch. Nghi lễ thờ tự: tế quan: có một chủ tế, 4 phụ tế, 6 hành lễ, 1 đồng xướng, 1 tây xướng, 1 người đọc văn. Có ban bát âm 8 người và ban hẫu việc đèn hương. Phản hội: tổ chức các trò chơi dân gian: bài điếm, cờ người, đu dây.... Gốc của lễ hội: là dịp để nhân dân trong xã bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến các thế hệ đi trước.</p>	<p>Lễ hội được tổ chức vào ngày 05/3 Âm lịch hàng năm. Phần lễ: văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cảm ơn và triển khai các thành phần dân hương, làng tổ chức tế lễ. Phản hội: Đu dây, cờ tướng, di cầu phao trên cạn, chơi gà, múa lân, kéo co, tổ chức đêm văn nghệ tại di tích.</p>

					Qua lễ hội để củng cố và tăng thêm niềm vui, niềm phấn khởi, tình đoàn kết của nhân dân trong làng.	
16	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Trinh Nga	Xã Hoằng Trinh	<p>Lễ hội có từ lâu đời, được tổ chức vào ngày 08/2 âm lịch hàng năm, là nơi thờ Thành Hoàng làng, người có công với làng, xã.</p> <p>Phản lễ: khai hội và tế lễ.</p> <p>Phản hội: có các trò chơi dân gian.</p> <p>Gốc của lễ hội là tỏ lòng biết ơn của dân làng đối với Thành Hoàng Làng, thể hiện lòng đoàn kết của nhân dân trong làng xã.</p>	Lễ hội được thống nhất tổ chức vào 08/2 âm lịch hàng năm.
17	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đình làng Thanh Nga	Xã Hoằng Trinh	<p>Lễ hội có từ lâu đời, được tổ chức vào ngày 08/2 âm lịch hàng năm, là nơi thờ Thành Hoàng làng, người có công với làng, xã.</p> <p>Phản lễ: khai hội và tế lễ.</p> <p>Phản hội: có các trò chơi dân gian.</p> <p>Gốc của lễ hội là tỏ lòng biết ơn của dân làng đối với Thành Hoàng Làng, thể hiện lòng đoàn kết của nhân dân trong làng xã.</p>	Lễ hội được thống nhất tổ chức vào 15/2 âm lịch hàng năm.
18	Lễ Hội Cầu Ngu	Cấp xã	Bến cá Lạch Trường	Xã Hoằng Trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lễ hội quy mô nhỏ đã có từ lâu đời, hình thành và phát triển cùng với quá trình khai thác nghề biển của ngư dân. Năm 2011 UBND xã Hoằng Trường khôi phục lễ hội và được tổ chức hàng năm vào ngày 15 và 16 tháng 2 âm lịch, đổi tượng thờ tự: cá ông. - Nghi lễ thờ tự: Té rước thuyền long châu ra biển cá và hóa thuyền <p>Yếu tố gốc trong phản lễ và hội: giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương, nghi lễ trang nghiêm, thành kính cầu mong mưa thuận gió hòa, cá tôm đầy thuyền, không mang yếu tố mê tín dị đoan. Đồng thời khôi phục và giữ gìn các trò chơi, trò diễn dân gian mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, nhằm gắn kết cộng đồng dân cư, xây dựng khôi đại đoàn kết toàn dân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Từ Năm 2011: hàng năm Đảng ủy, HĐND xã thông nhất ban hành nghị quyết cho phép tổ chức lễ hội, thống nhất lấy ngày 15 và 16 tháng 2 âm lịch là ngày tổ chức lễ hội. - Năm 2015, Đảng ủy, HĐND ban hành nghị quyết cho phép UBND xã tổ chức lễ hội 2 năm 1 lần vào ngày 15 và 16 tháng 2 âm lịch. Các năm chẵn giao cho hội tàu thuyền làm lễ, không tổ chức hội.
19	Lễ hội dân gian	Cấp xã	Đình Phú Khê	Xã Hoằng Phú	<p>Lễ hội có từ lâu đời, được tổ chức hàng năm vào ngày 16/2 âm lịch, là nơi thờ thành hoàng làng Chu Minh, Chu Tuấn người có công phò tá vua Lý đánh giặc Ai Lao.</p> <p>Nghi lễ thờ tự: khai hội, tế thần, các làng dâng lễ mặn tế thần.</p>	<p>Lễ hội được thống nhất tổ chức vào ngày 16/2 âm lịch hàng năm.</p> <p>Chương trình lễ hội gồm có khai hội, tế thần và tổ chức các trò chơi dân gian.</p>

					Lễ hội là dịp thể hiện long biêt ơn đối với các vị anh hùng đã có công với nước, với làng; cũng là dịp thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó của nhân dân trong làng, trong xã.	
20	Lễ hội dân gian	Cấp xã	Chùa Bảo Phúc	Xã Hoằng Quý	<p>* Lễ hội Kỳ phúc : Lễ hội có từ lâu đời, được tổ chức hàng năm vào ngày 16/2 âm lịch, là nơi thờ thành hoàng làng Chu Minh, Chu Tuấn người có công phò tá vua Lý đánh giặc Ai Lao. Nghi lễ thờ tự: khai hội, tế thần, vào buổi sáng các thôn dâng lễ mặn tế thần. Vào buổi chiều dâng cỗ chay</p> <p>Ngoài ra vào buổi chiều , buổi tối còn các đội tế nữ quan.</p> <p>Lễ hội là dịp thể hiện long biêt ơn đối với các vị anh hùng đã có công với nước, với làng; cũng là dịp thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó của nhân dân trong làng, trong xã.</p>	<p>Lễ hội được thông nhất tổ chức vào ngày 16/2 âm lịch hàng năm.</p> <p>Chương trình lễ hội gồm có khai hội, tế thần và tổ chức các trò chơi dân gian.</p>
21	Lễ hội tín ngưỡng	Cấp xã	Chùa Chào Âm	Xã Hoằng Lưu	Tín ngưỡng thờ mẫu được hình thành từ thế kỷ XI, song hành với đạo Phật. bên cạnh thờ Phật chùa còn thờ tam tòa thánh mẫu. Thời gian tổ chức hàng năm chính lễ vào ngày 12/3 âm lịch . Nghi thức thờ tự : khai hội, lễ cõm chay, lễ cầu siêu, lễ hầu Tam Tòa thánh Mẫu.	Thời gian tổ chức 01 ngày vào ngày 12/3 âm lịch hàng năm.
22	Lễ hội dân gian	Cấp xã	Đền thờ tướng quân Lê Trung Giang	Xã Hoằng Ngọc	<p>Lễ hội được tổ chức bắt đầu từ năm 2005, thời gian tổ chức vào ngày 13/3 âm lịch hàng năm, là nơi thờ Tướng công Đại Vương Lê Trung Giang, người làm quan to dưới thời vua Lê và có công dẹp giặc ngoại xâm, khai hoang lập ấp. Nghi thức thờ tự: khai hội, tế quan và các trò chơi biểu diễn múa lân, các trò chơi dân gian.</p> <p>Lễ hội thể hiện lòng biêt ơn của nhân dân đối với vị thành hoàng làng và thể hiện tinh thần đoàn kết của nhân dân.</p>	<p>Lễ hội được thông nhất tổ chức vào ngày 13/3 âm lịch hàng năm.</p> <p>Chương trình lễ hội gồm có văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cảm ơn và triển khai các thành phần dâng hương, làng tổ chức té lẽ kéo dài trong 30 phút .</p> <p>Tối tổ chức đêm giao lưu văn nghệ gồm các thôn, các tổ chức trong làng</p> <p>Phản hồi: múa lân, múa rồng, các trò chơi dân gian.</p>
23	Lễ hội dân gian	Cấp xã	Phú Vàng	Xã Hoằng Khánh	<p>-Thờ đệ nhát Thành Mẫu Liêu Hạnh đã có từ thế kỷ XVIII; được phục dựng lại vào năm 2010. Thời gian tổ chức 03/3 âm lịch hàng năm.</p> <p>Yếu tố gốc trong phản lễ và phản hội: tiếp tục duy trì, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tâm linh, văn hóa thờ mẫu,thể hiện tinh thần đoàn</p>	<p>-Thời gian tổ chức 03/3 âm lịch hàng năm.</p> <p>văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cảm ơn và triển khai các thành phần dâng hương, làng tổ chức té lẽ kéo dài trong 30</p>

					kết, gắn bó của nhân dân trong xã.	phút . Tối tổ chức đêm giao lưu văn nghệ gồm các thôn, các tổ chức trong làng Phản hồi: tổ chức thi, kéo co, nấu cơm thi
24	Lễ hội dân gian	Cấp làng	Đền thờ Triệu Việt Vương làng Trinh Hà	Xã Hoằng Trung	<p>Lễ hội được tổ chức từ lâu đời, được tổ chức hàng năm vào ngày vào 09/3 âm lịch. là nơi thờ tự Triệu Quang Phục hay còn gọi là Triệu Việt Vương trong phong trào Cần Vương.</p> <p>Nghi thức lễ hội là: tế thần theo nghi lễ Quốc Tự, tức Nhà Nước tế hàng năm, Rồng vàng tặng long chǎo (tức móng rồng) cho Triệu Quang Phục tại đài Dạ Trạch Hồ.</p> <p>Lễ hội thể hiện lòng biết ơn của nhân dân đối với vị thành hoàng làng và thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn kết cộng đồng.</p>	<p>Lễ hội được tổ chức vào ngày 08/2 Âm lịch hàng năm.</p> <p>Phản lễ: văn nghệ chào mừng, tuyên bố lý do, thông qua chương trình tổ chức; khai mạc lễ hội, mở hội trống khai hội, đại diện làng văn hóa lên cảm ơn và triển khai các thành phần dang hương, làng tổ chức té lẽ .</p> <p>Phản hồi: Đu dây, cờ tướng, di cầu phao trên cạn, kéo co, tổ chức đêm văn nghệ tại di tích.</p>